

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TIÊN
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:32/2021/DS-ST

Ngày: 08/12/2021

“V/v tranh chấp: Hợp đồng mua bán tài sản”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Đăng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Sơ

2. Bà Đỗ Thị Thanh Thúy

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn – Thư ký tòa án nhân dân Thành Phố Hà Tiên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên tham gia phiên tòa:
Thuộc trường hợp không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 08 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 35/2021/TLST-DS ngày 07 tháng 04 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2021/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn: Ông Huỳnh Ngọc Tú T, sinh năm 1982- là chủ Doanh nghiệp Tư nhân C.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Kim L sinh năm 2001.

Cùng địa chỉ: Số 88, đường Phạm Văn K, Khu phố 1, phường P, thành phố H, tỉnh K.

*Bị đơn: Ông Tạ Sóc L sinh năm 1971

Địa chỉ: Tổ 05, ấp H, xã T, thành phố H, tỉnh K.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Hồng Thị Mỹ L sinh năm 1972.

Địa chỉ: Tổ 05, ấp H, xã T, thành phố H, tỉnh K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19/3/2021, bản tự khai, lời khai tại các phiên hòa giải và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Huỳnh Thị Kim L trình bày:

Vào năm 2008, ông Tạ Sóc L có chạy ghe vào mua nước đá và dầu của doanh nghiệp tư nhân C, hai bên mua bán theo hình thức gói đầu dần cử. Cuối năm 2010 doanh nghiệp tư nhân C có cho ông L dần cử số tiền 11.202.000 đồng. Ngày 20/09/2011 nợ thêm 54.186.000 đồng. Ngày 29/01/2012 nợ thêm 14.014.000đ, Ngày 12/11/2012 nợ thêm 18.240.000đồng. Ngày 11/12/2012, nợ thêm 3.045.000 đồng. Hai bên tổng kết nợ vào cuối năm 2012 số tiền là 100.687.000 đồng (*Một trăm triệu sáu trăm tám mươi bảy nghìn đồng*). Từ đó về sau ông L không còn vào lấy nước đá, dầu của doanh nghiệp nữa. Năm 2013 ông T có gặp ông L đòi tiền rất nhiều lần nhưng ông L không trả. Nay ông Huỳnh Ngọc Tú T yêu cầu ông Tạ Sóc L và vợ ông L là Hồng Thị Mỹ L cũng phải chịu trách nhiệm về khoản nợ này vì việc mua dầu, nước đá do hai vợ chồng làm ăn chung, đồng thời có lúc bà L đi lấy dầu nước đá của doanh nghiệp. Vì vậy bà L và ông L phải có trách nhiệm trả nợ chung số tiền 100.687.000 đồng cho ông Huỳnh Ngọc Tú T – Chủ Doanh nghiệp tư nhân C sau khi án có hiệu lực pháp luật.

** Tại bản tự khai ngày 17/5/2021 của anh Tạ Sóc L và biên bản hòa giải ngày 17/5/2021 anh Tạ Sóc L và chị Hồng Thị Mỹ L trình bày:*

Anh L thừa nhận có mua dầu, nước đá các lần như ông T trình bày. Nay còn nợ ông Huỳnh Ngọc Tú T - Chủ doanh nghiệp tư nhân C số tiền 100.687.000đ (*Một trăm triệu sáu trăm tám mươi bảy nghìn đồng*), vì hoàn cảnh khó khăn, 1cặp ghe cào của anh L bị Thái Lan bắt, nhà cửa của anh L đã bị Ngân hàng nông nghiệp đã phát mãi, hiện anh đi làm thuê cho người khác nên không có tiền để trả 1 lần cho ông T, mà xin được trả hàng tháng, mỗi tháng 500.000đ cho đến khi hết nợ, vợ anh L là chị Hồng Thị Mỹ L cũng biết số tiền còn nợ ông T, chị L cũng có lúc đem tiền trả cho ông T và việc ông đi đánh bắt hải sản cũng phục vụ cho sinh hoạt chung của gia đình nên chị L cũng có nghĩa vụ trả chung với anh.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Hồng Thị Mỹ L (là vợ anh L) trình bày. Chị thống nhất lời trình bày của anh L, tổng số tiền gốc mà chị và anh L còn nợ anh T là 100.687.000đ (*Một trăm triệu sáu trăm tám mươi bảy nghìn đồng*) nhưng xin được trả dần mỗi tháng 500.000đ cho đến khi hết nợ.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Đây là vụ án tranh chấp “*Hợp đồng dân sự về mua bán tài sản*” theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Ngọc Tú T – Chủ doanh nghiệp tư nhân C yêu cầu anh Tạ Sóc L và chị Hồng Thị Mỹ L trả số nợ 100.687.000đ, không yêu cầu tính lãi là có cơ sở chấp nhận. Bởi lẽ các bên đương sự đều thừa nhận số nợ đến cuối năm 2012 là 100.687.000đ (*Một trăm triệu sáu trăm tám mươi bảy nghìn đồng*). Ông T cho rằng sở dĩ đến nay ông mới khởi kiện anh L chị L là vì mỗi lần đòi nợ anh L chị L cứ hứa hẹn xin trả dần nhưng vẫn không trả.

Thấy rằng các bên không tranh chấp số tiền còn nợ, do đó ông T yêu cầu anh L và chị L trả số tiền còn nợ là có cơ sở.

Tuy nhiên, các bên đương sự không thống nhất được phương thức trả nợ, nguyên đơn thì yêu cầu anh L và chị L phải trả một lần hết số tiền còn nợ, nhưng phía anh L chị L thì xin trả dần mỗi tháng 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) cho đến khi hết nợ. Về số tiền lãi các bên không có yêu cầu gì nên miễn xét.

Xét yêu cầu của anh L chị L xin được trả cho ông T nhiều lần, mỗi tháng trả 500.000đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) cho đến khi hết số nợ nhưng ông T không đồng ý, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu xin được trả nhiều lần của anh L , chị L vì căn cứ vào điểm 1 phần III, thông tư liên tịch số 01/TTLT ngày 19/6/1997 của TANDTC – VKSNDTC – BTP- BTC hướng dẫn việc xét xử và thi hành án về tài sản quy định “*Tòa án không tự ấn định trong bản án, quyết định thời điểm hoặc thời hạn bên có nghĩa vụ thi hành án, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác*”. Do đó, phương thức trả nợ như thế nào là thuộc thẩm quyền của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do anh Tạ Sóc L và chị Hồng Thị Mỹ L bị buộc trả nợ nên phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào các Điều 305; Điều 428, Điều 438 Bộ luật dân sự 2005; điều 430, 440; điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Ngọc Tú T – Chủ doanh nghiệp tư nhân C.

Buộc anh Tạ Sóc L và chị Hồng Thị Mỹ L có nghĩa vụ phải trả cho ông Huỳnh Ngọc Tú T – Chủ doanh nghiệp tư nhân C số tiền 100.687.000đ (*Một trăm triệu sáu trăm tám mươi bảy nghìn đồng*)

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả số tiền nêu trên, thì người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

2. **Về án phí**: Căn cứ vào điều 144, Điều 147 Bộ Luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc anh Tạ Sóc L và chị Hồng Thị Mỹ L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 5.034.350đ (*Năm triệu không trăm ba mươi bốn nghìn ba trăm năm mươi đồng*).

- Hoàn trả lại cho ông Huỳnh Ngọc Tú T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.517.000đ (*Hai triệu năm trăm mười bảy nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0000256 ngày 06/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

3. **Quyền kháng cáo**: Báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (08/12/2021). Riêng người vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Hà Tiên;
- Thi Hành Án DS thành phố Hà Tiên
- Những người TGT;
- Lưu tập án, hồ sơ
- Lưu VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Đình Đăng